

Số: 504 /QĐ-UBND

Hành Đức, ngày 28 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 xã Hành Đức

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HÀNH ĐỨC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 93/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính; nâng cao thứ hạng các chỉ số cải cách hành chính, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 1256/QĐ-UBND ngày 22/12/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Kế hoạch cải cách hành chính; nâng cao thứ hạng các chỉ số cải cách hành chính, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 1782/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 6813/QĐ-UBND ngày 22/12/2022 của Chủ tịch UBND huyện ban hành kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 huyện Nghĩa Hành;

Theo đề nghị của Văn phòng – Thống kê xã;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 của xã Hành Đức.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng – Thống kê xã; trưởng các ban, ngành, các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng Nội vụ huyện;
- TT Đảng ủy;
- TT HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Các cơ quan, ban, ngành thuộc xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Sĩ Hải

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính năm 2023 của xã Hạnh Đức

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 504/QĐ-UBND ngày 08/12/2022
của UBND xã Hạnh Đức)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/10/2021 của Hội nghị Tỉnh ủy Quảng Ngãi và Nghị quyết số 93/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về đẩy mạnh cải cách hành chính; nâng cao thứ hạng các chỉ số cải cách hành chính, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

- Tiếp tục triển khai, tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX về công tác cải cách hành chính giai đoạn 2021 – 2025, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XIII đã đề ra.

- Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong tổ chức và hoạt động các cơ quan hành chính nhà nước, góp phần triển khai có hiệu quả công tác cải cách hành chính trên địa bàn xã.

- Nâng cao mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp và lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp là mục tiêu phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

- Góp phần cải thiện và nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) của xã; nâng cao hiệu quả quản trị hành chính công; chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính; đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức, phấn đấu đạt mục tiêu chung là xây dựng một nền công vụ “chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động, minh bạch, hiệu quả” nhằm tạo điều kiện thuận lợi để thu hút đầu tư, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của xã.

2. Yêu cầu

- Triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính phải được tiến hành đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm đảm bảo hiệu quả, đúng thời gian và bám sát sự chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nội vụ, các Bộ, ngành Trung ương, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Huyện ủy, UBND huyện và Đảng ủy xã.

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, trưởng các ban, ngành, hội đoàn thể cần nâng cao vai trò trách nhiệm của người đứng đầu trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị.

- Kế thừa, phát huy những thành tựu đã đạt được trong cải cách hành chính thời gian qua; đồng thời chủ động nghiên cứu, sáng tạo, tận dụng có hiệu quả thành tựu tiên bộ khoa học công nghệ, nhất là những ưu điểm của cuộc cách mạng công nghệ lần thứ tư để đẩy mạnh cải cách hành chính trên địa bàn xã.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN

1. Cải cách thể chế:

a) Tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả, đồng bộ và nghiêm túc các quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020 trên địa bàn xã.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Bộ phận Tư pháp – Hộ tịch xã.

- Cơ quan phối hợp: Các bộ phận chuyên môn và các ban, ngành có liên quan của xã.

- Sản phẩm: Các văn bản chỉ đạo của UBND xã.

- Thời gian hoàn thành: Quý I năm 2023.

b) Nâng cao chất lượng công tác soạn thảo, thẩm định văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND và UBND cấp xã.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Bộ phận Tư pháp- Hộ tịch xã.

- Cơ quan phối hợp: Các bộ phận chuyên môn và các ban, ngành có liên quan của xã.

- Sản phẩm: 100% văn bản quy phạm pháp luật được ban hành đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo chất lượng, tính khả thi cao.

- Thời gian hoàn thành: Đúng tiến độ đã được cấp có thẩm quyền giao.

c) Tổ chức thẩm định các dự thảo nghị của HĐND xã; thẩm định kịp thời các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND xã ban hành do các cơ quan, đơn vị tham mưu theo đúng quy định của pháp luật.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Bộ phận Tư pháp – Hộ tịch xã.

- Cơ quan phối hợp: Các bộ phận chuyên môn và các ban, ngành có liên quan của xã.

- Sản phẩm: 100% văn bản quy phạm pháp luật được ban hành đúng quy định, đảm bảo tiến độ, chất lượng, tính khả thi cao.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

d) Thực hiện rà soát, lập Danh mục các văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND xã ban hành đã hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần định kỳ hằng năm để thực hiện công bố theo quy định của pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Bộ phận Tư pháp – Hộ tịch xã.

- Cơ quan phối hợp: Ban Pháp chế, HĐND xã; Văn phòng – Thống kê xã và các ban, ngành có liên quan

- Sản phẩm: Quyết định công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND xã hết hiệu lực toàn bộ, hết hiệu lực một phần, ngưng hiệu lực trong năm 2022.

- Thời gian hoàn thành: Chậm nhất là ngày 31/01/2023.

đ) Triển khai thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của địa phương.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Bộ phận Tư pháp – Hộ tịch xã.

- Cơ quan phối hợp: Các bộ phận chuyên môn và các ban, ngành có liên quan của xã.

- Sản phẩm: Báo cáo kết quả thực hiện và kiến nghị xử lý những vấn đề phát hiện qua kiểm tra, rà soát.

- Thời gian thực hiện: Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện và các văn bản kiến nghị xử lý về UBND xã *(qua bộ phận Tư pháp- Hộ tịch xã)*.

e) Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật ở địa phương; tăng cường công tác phối hợp, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn xã *(theo Quyết định số 26/2022/QĐ-UBND ngày 06/7/2022 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp trong công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và Quyết định số 3029/QĐ-UBND ngày 25/8/2022 của UBND huyện ban hành Quy chế phối hợp trong công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn huyện)*.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Bộ phận Tư pháp – Hộ tịch xã.

- Cơ quan phối hợp: Các bộ phận chuyên môn và các ban, ngành có liên quan của xã.

- Sản phẩm: Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2023 trên địa bàn xã; Báo cáo kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật và các văn bản xử lý hoặc kiến nghị xử lý những vấn đề phát hiện qua theo dõi.

- Thời gian thực hiện: Quý I năm 2023 ban hành kế hoạch; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

f) Thường xuyên đổi mới hình thức, nội dung tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật đặt trọng tâm vào các đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản quy phạm pháp luật. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Bộ phận Tư pháp – Hộ tịch xã.

- Cơ quan phối hợp: Các bộ phận chuyên môn và các ban, ngành có liên quan của xã.

- Sản phẩm: Kế hoạch tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật; báo cáo kết quả thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Quý I năm 2023 ban hành kế hoạch; định kỳ theo quy định báo cáo kết quả thực hiện.

2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC):

a) Xây dựng, tham mưu ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trên địa bàn xã theo hướng đơn giản hóa thành phần hồ sơ, giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính, không để tình trạng kéo dài thời gian giải quyết và gây những nhiễu, tiêu cực, phiền hà cho Nhân dân.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Văn phòng – Thống kê xã.

- Cơ quan phối hợp: Các bộ phận chuyên môn và các ban, ngành có liên quan của xã.

- Sản phẩm: Các Kế hoạch của Chủ tịch UBND huyện; báo cáo kết quả thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Quý I năm 2023 ban hành các Kế hoạch; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện.

b) Thực hiện việc rà soát, đánh giá TTHC để kiến nghị, đề xuất loại bỏ các TTHC rườm rà, chồng chéo dễ bị lợi dụng để tham nhũng, gây khó khăn cho người dân, tổ chức; cắt giảm, đơn giản hóa các thủ tục không cần thiết.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các bộ phận chuyên môn.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng xã và các ban, ngành có liên quan của xã.

- Sản phẩm: Kế hoạch của UBND xã về triển khai thực hiện nhiệm vụ rà soát, đánh giá TTHC

- Thời gian thực hiện: Quý I năm 2023 ban hành kế hoạch; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

c) Triển khai thực hiện thống kê, công bố, công khai TTHC nội bộ; tổ chức rà soát, phê duyệt và thực thi phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ theo quy định tại Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022 - 2025.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Văn phòng – Thống kê xã.

- Cơ quan phối hợp: Các bộ phận chuyên môn và các ban, ngành có liên quan của xã.

- Sản phẩm: TTHC nội bộ được thống kê, công bố, công khai và phê duyệt phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

d) Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ, mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp và công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Cơ quan chủ trì thực hiện:

- + Văn phòng xã Chủ trì, phối hợp với các bộ phận chuyên môn có liên quan thực hiện việc công khai kết quả đánh giá trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.

- + Các bộ phận chuyên môn thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ, mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp; thực hiện giải trình và xin lỗi người dân theo đúng quy định.

- Sản phẩm: Kết quả đánh giá chất lượng thực hiện của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong thực hiện TTHC, dịch vụ công.

- Thời gian thực hiện: Định kỳ hàng tháng trong năm.

đ) Thường xuyên thống kê, cập nhật để thực hiện công bố danh mục TTHC mới ban hành, TTHC sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế và TTHC bị bãi bỏ và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết cấp huyện và cấp xã; xây dựng quy trình điện tử giải quyết TTHC trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Văn phòng – Thống kê xã.

- Cơ quan phối hợp: Các bộ phận chuyên môn và các ban, ngành có liên quan của xã.

- Sản phẩm: Thực hiện theo Quyết định của Chủ tịch UBND huyện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

e) Thực hiện niêm yết và đăng tải công khai, minh bạch TTHC dưới nhiều hình thức khác nhau, tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức tìm hiểu và thực hiện.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Văn phòng – Thống kê xã.

- Cơ quan phối hợp: Các bộ phận chuyên môn và các ban, ngành có liên quan của xã.

- Sản phẩm: Các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết được đăng tải đầy đủ, kịp thời trên Cổng thông tin điện tử của xã; niêm yết tại nơi tiếp nhận, giải quyết TTHC và các hình thức khác.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

g) Nhập, tích hợp dữ liệu, đăng tải công khai TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Văn phòng – Thống kê xã.

- Cơ quan phối hợp: Các bộ phận chuyên môn và các ban, ngành có liên quan của xã.

- Sản phẩm: Các TTHC phát sinh, thay đổi được cập nhật, công khai kịp thời, đầy đủ.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

h) Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: UBND xã.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng – Thống kê và các bộ phận chuyên môn có liên quan.

- Sản phẩm: Kết quả theo Kế hoạch số 140/KH-UBND ngày 14/10/2021 của UBND tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Theo Kế hoạch số 140/KH-UBND ngày 14/10/2021 của UBND tỉnh đối với những nhiệm vụ giao thực hiện trong năm 2023.

i) Nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận Một cửa ở xã, bảo đảm công khai, minh bạch, đơn giản hóa các thủ tục, nâng cao mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Văn phòng – Thống kê xã.

- Cơ quan phối hợp: Các bộ phận chuyên môn và các ban, ngành có liên quan của xã.

- Sản phẩm: Các văn bản chỉ đạo triển khai của UBND xã; báo cáo kết quả thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện.

k) Triển khai, tổ chức đánh giá việc giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo quy định hiện hành.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Văn phòng – Thống kê xã.

- Cơ quan phối hợp: Các bộ phận chuyên môn và các ban, ngành có liên quan của xã.

- Sản phẩm: Văn bản triển khai; bố trí thiết bị đánh giá mức độ hài lòng tại Bộ phận Một cửa; Báo cáo kết quả thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

l) Triển khai thực hiện số hóa hồ sơ và kết quả giải quyết TTHC được tiếp nhận, xử lý thông qua cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Văn phòng – Thống kê xã.

- Cơ quan phối hợp: Các bộ phận chuyên môn và các ban, ngành có liên quan của xã.

- Sản phẩm: Văn bản triển khai; Báo cáo kết quả thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của UBND xã.

m) Đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Văn phòng – Thống kê xã.

- Cơ quan phối hợp: Các bộ phận chuyên môn và các ban, ngành có liên quan của xã.

- Sản phẩm: Các văn bản triển khai thực hiện; tỷ lệ hồ sơ trực tuyến phát sinh, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến phát sinh trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

n) Niêm yết, đăng tải đầy đủ, rõ ràng bảng thông báo hướng dẫn tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính tại trụ sở cơ quan, tại Bộ phận một cửa xã và trên Cổng thông tin điện tử của xã.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các bộ phận chuyên môn.

Cơ quan theo dõi: Văn phòng – Thống kê xã.

- Sản phẩm: Thông báo hướng dẫn tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính được niêm yết, đăng tải theo mẫu quy định.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

l) Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về cơ chế, chính sách, TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và các hình thức khác, tạo điều kiện tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho người dân, doanh nghiệp; tránh để trường hợp phản ánh, kiến nghị kéo dài, vượt cấp.

- Cơ quan chủ trì thực hiện tiếp nhận: Văn phòng – Thống kê xã.

- Cơ quan phối hợp: Các bộ phận chuyên môn và các ban, ngành có liên quan của xã.

- Sản phẩm: Văn bản, hồ sơ điện tử chuyển phản ánh, kiến nghị; văn bản trả lời kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị. Kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị được đăng tải công khai trên Hệ thống phản ánh, kiến nghị.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

p) Thực hiện kiểm tra, giám sát gắn với nâng cao trách nhiệm của chính quyền địa phương và người đứng đầu trong triển khai thực hiện cải cách TTHC ở địa phương.

- Cơ quan chủ trì thực hiện tiếp nhận: Văn phòng – Thống kê xã.

- Cơ quan phối hợp: Các bộ phận chuyên môn và các ban, ngành có liên quan của xã.

- Sản phẩm: Kế hoạch; báo cáo kết quả kiểm tra; kiến nghị xử lý.

- Thời gian thực hiện: Quý I năm 2023 ban hành kế hoạch kiểm tra; tổ chức kiểm tra theo kế hoạch.

3. Cải cách tổ chức bộ máy:

a) Rà soát, bổ sung, ban hành lại chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các ngành chuyên môn thuộc UBND xã theo hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương.

- Cơ quan chủ trì thực hiện tiếp nhận: Văn phòng – Thống kê xã.

- Cơ quan phối hợp: Các bộ phận chuyên môn và các ban, ngành có liên quan của xã.

- Sản phẩm: Các Quyết định của UBND xã.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

b) Tiếp tục rà soát, trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các quy định về phân cấp trên một số lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của xã.

- Cơ quan chủ trì thực hiện tiếp nhận: Văn phòng – Thống kê xã.

- Cơ quan phối hợp: Các bộ phận chuyên môn và các ban, ngành có liên quan của xã.

- Sản phẩm: Quyết định của UBND xã

- Thời gian thực hiện: Quý III năm 2023.

4. Cải cách chế độ công vụ:

a) Xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, hàng năm phù hợp với yêu cầu và tình hình thực tiễn địa phương; tập trung bồi dưỡng các kỹ năng chuyên sâu về quản lý nhà nước, kiến thức, kỹ năng chuyên ngành theo tiêu chuẩn ngạch công chức.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Văn phòng - Thống kê xã.

- Cơ quan phối hợp: Các ngành chuyên môn UBND xã.

- Sản phẩm: Kế hoạch; báo cáo năm về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

- Thời gian thực hiện: Quý I năm 2023 ban hành kế hoạch và triển khai trong năm; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Phòng Nội vụ huyện.

b) Tổ chức kiểm tra công vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức hàng năm theo Kế hoạch.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Văn phòng - Thống kê xã.

- Cơ quan phối hợp: Các bộ phận chuyên môn và các ban, ngành có liên quan của xã.

- Sản phẩm: Kế hoạch kiểm tra.
- Thời gian thực hiện: Quý I năm 2023 ban hành kế hoạch và triển khai trong năm.

c) Triển khai thực hiện kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức thuộc danh mục định kỳ chuyển đổi theo quy định tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Văn phòng - Thống kê xã.
- Cơ quan phối hợp: Các bộ phận chuyên môn và các ban, ngành có liên quan của xã.
- Sản phẩm: Kế hoạch; báo cáo kết quả thực hiện.
- Thời gian thực hiện: Quý I năm 2023 ban hành kế hoạch; tháng 12 năm 2023 báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện (*qua Phòng Nội vụ*).

d) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo Quyết định số 48/2021/QĐ-UBND ngày 22/9/2021 của UBND tỉnh, Chỉ thị số 31- CT/TU ngày 13/6/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chủ trương không dùng bia, rượu trong buổi trưa của các ngày làm việc, Chỉ thị số 17/CT-UBND ngày 10/11/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Quảng Ngãi.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Văn phòng - Thống kê xã.
- Cơ quan phối hợp: Các bộ phận chuyên môn và các ban, ngành có liên quan của xã.
- Sản phẩm: Quyết định ban hành kế hoạch kiểm tra; các văn bản chỉ đạo; báo cáo kết quả thực hiện.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

5. Cải cách tài chính công

a) Tham mưu tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Bộ phận Tài chính – Kế toán xã.
- Cơ quan phối hợp: Các bộ phận chuyên môn và các ban, ngành có liên quan của xã.
- Sản phẩm: Quyết định của UBND xã.
- Thời gian thực hiện: Quý I năm 2023.

b) Tham mưu UBND xã chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ tài chính - ngân sách địa phương năm 2023 đảm bảo theo quy định.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Bộ phận Tài chính – Kế toán xã.
- Cơ quan phối hợp: Các bộ phận chuyên môn và các ban, ngành có liên quan của xã.

- Sản phẩm: Quyết định của UBND xã.
- Thời gian thực hiện: Trong năm 2023.

c) Xây dựng dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2024 và kế hoạch tài chính ngân sách 03 năm 2024 - 2026.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Bộ phận Tài chính – Kế toán xã.
- Cơ quan phối hợp: Các bộ phận chuyên môn và các ban, ngành có liên quan của xã.
- Sản phẩm: Quyết định của UBND xã.
- Thời gian thực hiện: Quý III năm 2023.

6. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số

a) Triển khai thực hiện Nghị quyết về chuyển đổi số đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Bộ phận Văn hóa xã hội.
- Cơ quan phối hợp: Các bộ phận chuyên môn và các ban, ngành có liên quan của xã.
- Sản phẩm: Các văn bản triển khai.
- Thời gian hoàn thành: Quý II năm 2023.

b) Triển khai thực hiện Quy chế quản lý, vận hành Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi *(sau khi UBND tỉnh ban hành Quyết định thay thế Quyết định số 39/2020/QĐ-UBND ngày 29/12/2020 của UBND tỉnh)*.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Bộ phận Văn hóa xã hội.
- Cơ quan phối hợp: Các bộ phận chuyên môn và các ban, ngành có liên quan của xã.
- Sản phẩm: Các văn bản triển khai.
- Thời gian hoàn thành: Quý II năm 2023.

c) Triển khai thực hiện Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Bộ phận Văn hóa xã hội.
- Cơ quan phối hợp: Các bộ phận chuyên môn và các ban, ngành có liên quan của xã.
- Sản phẩm: Các văn bản triển khai; báo cáo kết quả thực hiện.
- Thời gian hoàn thành: Quý I năm 2023.

d) Xây dựng, ban hành Kế hoạch chuyển đổi số xã năm 2024.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Bộ phận Văn hóa xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Các bộ phận chuyên môn và các ban, ngành có liên quan của xã.

- Sản phẩm: Kế hoạch.

- Thời gian hoàn thành: Quý IV năm 2023.

7. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính:

a) Xây dựng, tham mưu ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2023.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Bộ phận Văn hóa xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Các bộ phận chuyên môn và các ban, ngành có liên quan của xã.

- Sản phẩm: Kế hoạch.

- Thời gian thực hiện: Quý I năm 2023 ban hành các kế hoạch; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện.

b) Xây dựng, tham mưu ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch truyền thông về chuyển đổi số năm 2023.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Bộ phận Văn hóa xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Các bộ phận chuyên môn và các ban, ngành có liên quan của xã.

- Sản phẩm: Kế hoạch.

- Thời gian thực hiện: Quý I năm 2023 ban hành các kế hoạch; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện.

c) Triển khai thực hiện kế hoạch tổ chức Tuần lễ chuyển đổi số năm 2023.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Bộ phận Văn hóa xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Các bộ phận chuyên môn và các ban, ngành có liên quan của xã.

- Sản phẩm: Kế hoạch.

- Thời gian thực hiện: Quý I năm 2023 ban hành các kế hoạch; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện.

d) Tổ chức kiểm tra công tác CCHC năm 2023 tại cơ quan.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Văn phòng – Thống kê.

- Cơ quan phối hợp: Các ngành chuyên môn UBND xã, cán bộ, công chức xã.

- Sản phẩm: Quyết định của UBND xã ban hành kế hoạch kiểm tra công tác CCHC năm 2023; thành lập Đoàn kiểm tra; báo cáo kết quả sau kiểm tra.

- Thời gian thực hiện: Quý I năm 2023 ban hành Kế hoạch và triển khai thực hiện theo kế hoạch; báo cáo kết quả kiểm tra.

e) Xây dựng Kế hoạch CCHC năm 2024.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Văn phòng – Thống kê.
- Cơ quan phối hợp: Các ngành chuyên môn UBND xã.
- Sản phẩm: Quyết định của Chủ tịch UBND xã ban hành kế hoạch.
- Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2024.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Văn phòng – Thống kê:

- Chủ trì, phối hợp với các ban, ngành liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính có hiệu quả.
- Chủ trì, phối hợp với các ban, ngành liên quan xây dựng và hướng dẫn thực hiện phương pháp tính toán chi phí thực hiện thủ tục hành chính.
- Triển khai thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả cơ chế một cửa và một cửa liên thông.
- Hàng tháng, quý tổ chức tổng hợp, nắm tình hình, báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính theo quy định.
- Phối hợp với các ngành có liên quan thường xuyên kiểm tra công vụ; kiểm tra định kỳ đột xuất việc thực hiện cải cách hành chính, kỷ luật kỷ cương hành chính theo quy định.

2. Tài chính – Kế toán:

- Tham mưu bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch CCHC hàng năm của xã.
- Tham mưu phân bổ ngân sách dựa trên kết quả hoạt động của cơ quan, trình cấp có thẩm quyền theo quy định.

3. Đài Truyền thanh xã: Thường xuyên tuyên truyền các văn bản có liên quan đến việc cải cách hành chính trên hệ thống loa đài truyền thanh của xã.

4. Các ngành chuyên môn xã (*Địa chính – Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Văn hóa – Xã hội, Tư pháp – Hộ tịch, Công an xã, BCH QS xã*).

Thường xuyên cập nhật thông tin và thực hiện những nhiệm vụ được giao, tham mưu, phối hợp thực hiện các nội dung tại phần II của Kế hoạch này đảm bảo có hiệu quả, chất lượng và đúng quy định.

5. Trưởng các thôn trong xã: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền cho Nhân dân về công tác cải cách hành chính, đặc biệt là xử lý công việc của các tổ chức và công dân khi đến làm việc tại UBND xã.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận và các hội đoàn thể xã: Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và nhân dân về công tác cải cách hành chính bằng nhiều hình thức, cũng như phản ánh về thái độ phục vụ của cán bộ, công chức xã đối với tổ chức, công dân khi đến liên hệ công việc tại UBND xã.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các ngành, hội đoàn thể xã kịp thời báo cáo UBND xã (*qua Văn phòng – Thống kê*) để xem xét, tham mưu UBND xã điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.